TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2019/HS-ST
Ngày 30/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Huỳnh Thị Kim Phượng**.

Các Hội thẩm nhân dân: - **Ông Hồ Phi Công.**

- Ông Lữ Quốc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: **Cô Ngô Thị Châu Loan.**

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa*:** **Ông Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HS

ngày 17/9/2019 đối với bị cáo:

Phạm Dương T (Vũ), sinh năm: 1987 tại Quảng Ngãi. Giới tính: Nam

ĐKTT: thôn A, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Cha không rõ, mẹ bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị Hà P, sinh năm 1991, có 02 con đều sinh năm 2011. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 30 tháng tù về tội: ***"Trộm cắp tài sản"*** theo Bản án số 23/2007/HSST, ngày 21/11/2007. Chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam An Điềm vào ngày 27/5/2009 (đã thực hiện xong các nghĩa vụ dân sự).

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 27/5/2019 đến nay,*(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

*** Bị hại: Em Trần Thị Út K**, sinh ngày 27/12/2005.

Đại diện hợp pháp cho em Trần Thị Út K là cha Trần Thái S và mẹ là bà Võ Thị T. Ông S ủy quyền cho bà T tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 02/7/2019. Cùng trú tại: ấp 3, xã H, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.(*bà T và em K vắng mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho em Trần Thị Út K do bà Vũ Thùy D, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai. (*có mặt*).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Em Đặng Thị Xuân D, sinh năm 2002**.** Đại diện hợp pháp cho em D là mẹ là bà Lê Thị Xuân N. Cùng trú tại: ấp 3, xã H, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*em Duyên và bà Nhung vắng mặt*)

2. Anh Lê Đỗ M, sinh năm 1988. (*Vắng mặt)*

Trú tại: khu 6, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***Người làm chứng:** Ông Lê T, sinh năm 1964 (*Vắng mặt)*

Trú tại: ấp 6, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Út K, sinh ngày 27/12/2005, trú tại ấp 3, xã H, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cùng Đặng Thị Xuân D, sinh ngày 18/02/2002, trú tại ấp 3, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Thành N, sinh năm 1993, trú tại ấp 6, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai có quan hệ bạn bè cùng ở với nhau tại nhà nghỉ "Tuấn Long" thuộc khu 6, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 01/3/2019, K nhờ N tìm người cho K mượn tiền. Cùng ngày, N gọi điện cho người bạn của mình để cho K gặp mượn tiền là anh Phạm Dương T, sinh năm 1987, trú tại thôn S, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quãng Ngãi và một người bạn của T là anh Lê Đỗ M, sinh năm 1988, trú tại Thôn H, xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Quá trình gặp gỡ tại phòng trọ do M thuê tại khu 6, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. M và T đã có lời nói hứa hẹn cho K mượn tiền. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, M hẹn T đến rủ K và D đi chơi thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 76F1- 013.50 của mình đi đến cây xăng "Gia Bảo" thuộc địa bàn Thị trấn G gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, rồi điều khiển xe chạy về phòng trọ của M thuê ở để đón M. Khi gặp M, M rủ T đi tới nhà nghỉ "Tuấn Long" rủ K và D đi chơi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở M, K và D đến quán trà sữa "Hồng Shushi" gần Khu công nghiệp Xuân Lộc uống nước. Tại đây, T rủ M, D và K sử dụng ma túy. Do sợ bị Công an phát hiện nên M can ngăn và rủ đi vào nhà nghỉ "Bảo Ngọc" thuộc khu 6, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thuê phòng để sử dụng ma túy thì tất cả đều đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M gặp anh

Lê T, sinh năm 1964, trú tại ấp 6, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (là chủ nhà nghỉ Bảo Ngọc) thuê phòng số 6 của nhà nghỉ và cùng với T, D và K sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, M thuê thêm một phòng số 7 của nhà nghỉ, rồi rủ D qua ở cùng và quan hệ tình dục với D (Duyên hoàn toàn tự nguyện). Còn T và K ở lại phòng số 6. Đến khoảng 02 giờ ngày 02/3/2019, T đã có hành vi ôm hôn K, cởi áo quần của T và quần áo của K ra, thấy K im lặng đồng ý nên T đã quan hệ tình dục với K. Sau khi quan hệ tình dục xong, T và K nằm ôm nhau cùng chơi game. Đến khoảng gần 04 giờ ngày 02/3/2019, D và M đi qua phòng số 6 và cùng với T và K tiếp tục sử dụng ma túy. Sau đó, T nói với K "*Thôi anh về xem tiền bạc sao rồi trưa nay anh đem cho mượn*", nói rồi T điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày thì M cũng đi về phòng trọ của mình. Kể từ đó, K nhiều lần tìm cách liên lạc với T và M để mượn tiền theo như lời hứa hẹn nhưng T và M không đưa tiền cho K mượn nên K đã đến Công an Thị trấn G tố giác về hành vi giao cấu của T và M.

Sau khi xảy ra sự việc, T và M bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Đến ngày 12/3/2019, M đã đến Công an huyện Xuân Lộc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Riêng Phạm Dương T sau nhiều lần Cơ quan Công an triệu tập và được sự động viên của gia đình thì đến 14 giờ 30 phút ngày 27/5/2019 ra đầu thú.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 1092/TD/2019 ngày 06/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đối với Trần Thị Út K, kết luận:

Các dấu vết thu thập được:

- Màng trinh: Hình hoa khế, đường kính lỗ trinh 01cm. Màng trinh rách cũ vị trí 03 giờ, bờ mép vết rách không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

- Kết quả xét nghiệm: Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 1091/TD/2019 ngày 06/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đối với Đặng Thị Xuân D, kết luận:

Các dấu vết thu thập được:

- Màng trinh: Hình chóp, đường kính lỗ trinh 01cm. Màng trinh rách cũ vị trí 05 giờ, bờ mép vết rách không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

- Kết quả xét nghiệm: Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Ngày 27/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Lộc ra Quyết định trưng cầu giám định số 143/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an về việc giám định độ tuổi của Trần Thị Út K.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 2286/C09B ngày 02/5/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng. Xác định tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2019) Trần Thị Út K có độ tuổi từ 14 năm đến 14 năm 06 tháng.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Sau khi vụ việc xảy ra, Phạm Dương T và gia đình đã thỏa thuận bồi thường về dân sự cho bị hại Trần Thị Út K số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Võ Thị T (mẹ ruột của K) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm về dân sự, đồng thời có đơn xin bãi nại cho Phạm Dương T.

Đặng Thị Xuân D và người đại diện hợp pháp của Đặng Thị Xuân D là bà Lê Thị Xuân N (mẹ ruột của D) không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKSXL-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Phạm Dương Thủ về tội "*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*" theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường, thành khẩn khai báo, người bị hại có đơn xin bãi nại, được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Phạm Dương T từ **01** (một) năm **06**(sáu) tháng đến **02** năm tù.

* Bà Vũ Thùy D, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai bả vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho em Trần Thị Út K phát biểu:

Bị hại Trần Thị Út K là trẻ vị thành niên , thiếu hiểu biết về tình dục. Nhưng để thỏa mãn dục vọng của mình bị cáo đã có những hành vi làm ảnh hưởng trực tiếp cũng như gián tiếp đến tâm sinh lý, danh dự , nhân phẩm của người bị hại. Gây thiệt hại về tinh thần mà bị hại đã , đang và sẽ phải gánh chịu do hành vi ham mê dục vọng, vô trách nhiệm của bị cáo gây ra. Vì vậy, tôi đề nghị Hội đồng xét xử có biện pháp xử phạt bị cáo Phạm Dương T một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Phạm Dương T nói lời sau cùng: trong thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về làm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Dương T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại, biên bản đối chất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án:

Xét thấy, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 01/3/2019 em Trần Thị Út K đã nhờ N là bạn tìm người cho K mượn tiền. Nghĩa giới thiệu cho K gặp bị cáo T và cả hai cùng vô nhà nghĩ "Bảo Ngọc" cùng với D và M sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong Mười thuê thêm một phòng số 7 của nhà nghỉ, rồi rủ D qua ở cùng và quan hệ tình dục với D (Duyên hoàn toàn tự nguyện). Còn T và K ở lại phòng số 6 T đã có hành vi ôm hôn K, cởi áo quần của T và quần áo của K ra, thấy K im lặng đồng ý nên T đã quan hệ tình dục với K. Sau khi quan hệ tình dục xong,T và K nằm ôm nhau cùng chơi game. Đến khoảng gần 04 giờ ngày 02/3/2019, D và M đi qua phòng số 6 và cùng với T và K tiếp tục sử dụng ma túy và sau đó T hứa hẹn cho K mượn tiền nhưng không cho mượn nên K mới tố cáo bị cáo T đã có hành vi giao cấu với K.

Hành vi của bị cáo T là có chủ ý trước, bị cáo lợi dụng việc em K mượn tiền nên bị cáo đã rũ em K đến phòng trọ cùng bị cáo sử dụng ma túy và giao cấu với em K để thỏa mãn dục vọng của mình, hành vi trên đã xâm phạm nhân phẩm, sức khỏe và gây tâm lý hoang mang cho em K. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là: bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Nhận định của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Lời phát biểu của Bà Vũ Thùy D, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho em Trần Thị Út K là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: gia đình em K đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo cũng như không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Dương T** phạm tội "*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*".

Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo **Phạm Dương T - 01** (*Một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2019.

- Về án phí:

Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Dương T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Trại tạm giam Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng